

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh P

Bản án số: 49/2021/HS – ST.

Ngày: 13-4-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Phong.

2. Ông Nguyễn Khắc Nhu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Văn Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Lương Tiểu Hậu – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2021/HS.ST ngày 28/01/2021; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2021/QĐXXST-HS ngày 12/3/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2021/HSST-QĐ ngày 26/3/2021 đối với các bị cáo:

1/ TRẦN ĐÌNH T – Giới tính: Nam; Sinh năm 1994; Nơi sinh: Bình Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Dd1, xã H, huyện H1, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Cha: Trần Văn T, sinh năm 1941. Hiện ở Thôn Dd1, xã H, huyện H1, tỉnh Bình Thuận; Mẹ: Huỳnh Thị A, sinh năm 1949 (chết). Gia đình có sáu anh chị em, bị cáo T là con nhỏ nhất; Vợ: Võ Thị K, sinh năm 1994. Hiện ở Thôn Dd1, xã H, huyện H1, tỉnh Bình Thuận. Con: có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo T bị bắt ngày 21/8/2020, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hàm Thuận Bắc. Bị cáo có mặt.

2. VÕ THỊ K - Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1994; Nơi sinh: tỉnh Bình Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Dd1, xã H, huyện H1, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Cha: Võ Xuân T, sinh năm 1966; Mẹ: Hoàng Thị X, sinh năm 1960. Hiện cùng ở khu phố 8, phường Đ, T phố P, tỉnh Bình Thuận. Gia đình có 03 chị em, bị cáo K là con thứ hai; Chồng: Trần Đình T, sinh năm 1994; Con: có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo K hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

3/ ĐỖ VĂN P - Giới tính: Nam; Sinh năm: 1997; Nơi sinh: tỉnh Bình Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn X, xã H, huyện H1, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 7/12; Cha: Đỗ Văn T, sinh năm 1967; Mẹ: Nguyễn Thị Ti, sinh năm 1972. Cả hai hiện ở thôn X, xã H, huyện H1, tỉnh Bình Thuận; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo P là con thứ ba; Vợ: Trần Thị N, sinh năm 1995. Con: có 01 con, sinh năm 2020. Hiện ở thôn X, xã H, huyện H1, tỉnh Bình Thuận; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo P hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

Người làm chứng:

1/ Ông Nguyễn Hoàng V – Sinh năm 1989.

Địa chỉ: Khu phố 3, phường P, T phố P, tỉnh Bình Thuận.

2/ Ông Võ Huỳnh Đ – Sinh năm 1996.

Địa chỉ: Khu phố 8, phường Đ, T phố P, tỉnh Bình Thuận.

3/ Ông Nguyễn Thanh T – Sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu phố 5, phường H, T phố P, tỉnh Bình Thuận.

(Có mặt Võ Huỳnh Đ, Vắng mặt Nguyễn Hoàng V và Nguyễn Thanh T).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Đình T, sinh năm 1994 và Võ Thị K, sinh năm 1994, ở Thôn Dd1, xã H, huyện H1 là vợ chồng và cả hai đều là đối tượng nghiện ma túy đá (Methamphetamine). Do không có việc làm nên T và K mua ma túy đá về phân lẻ bán

cho các con nghiện khác để có tiền tiêu xài cá nhân và sử dụng trái phép chất ma túy. Chiều ngày 17/8/2020, Trần Đình T dùng điện thoại di động, nhãn hiệu Huawei, có sim số 0869.805.038 gọi cho một người tên Đ quen biết từ trước (không xác định được lai lịch), nhà ở khu vực Văn Thánh 3, thuộc phường P, thành phố P nói: “Cầm lên 25”, nghĩa là T muốn mua “25 số (nửa hộp năm)” ma túy đá của Đông với giá 1.400.000đ, Đông không nói gì rồi tắt máy. Một lúc sau, Đ đi đến nhà sau của T, đưa cho T một gói ma túy đá, T nói K trả tiền, K lấy ra 1.400.000đ trả cho Đ, nhận tiền xong Đ đi về. Có ma túy, T một mình phân lẻ gói ma túy T nhiều tép nhỏ có giá 150.000đ và 200.000đ, T và K lấy hai tép ma túy ra cùng sử dụng. Số ma túy đã phân lẻ, T đưa cho K giữ để sử dụng và bán khi có con nghiện đến mua.

Đến khoảng 12 giờ ngày 18/8/2020, Đỗ Văn P, sinh năm 1997, ở thôn X, xã H cũng là đối tượng nghiện ma túy đá (Methamphetamine). Do có nhu cầu sử dụng ma túy, P đến nhà T và K để hỏi mua một tép ma túy đá giá 200.000đ. P đi đến cửa trước, nói vào trong nhà: “Lấy cho cái hai”, có nghĩa là P muốn mua một tép ma túy đá giá 200.000đ. K đang ngồi ở nhà sau nghe liền đi ra trước gặp P, K lấy 01 tép ma túy đá trong gói nylon ở trong túi quần đưa cho P qua lỗ kính bị vỡ trên cánh cửa trước, P đưa cho K 500.000đ, K thối lại 300.000đ cho P rồi P cầm ma túy đi về nhà để sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 10 phút cùng ngày, khi P đang đứng bên đường ĐT718, thuộc tổ 5, thôn Đại Thiện 1, xã Hàm Hiệp thì bị lực lượng Công an huyện Hàm Thuận Bắc phối hợp với Công an xã Hàm Hiệp tiến hành kiểm tra phát hiện P đang ngậm trong miệng 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước (1,2 x 2,7)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. P khai nhận đây là tép ma túy đá vừa mua được của T và K.

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 18/8/2020, Công an huyện Hàm Thuận Bắc và Công an xã Hàm Hiệp tiến hành kiểm tra nhà T và K, phát hiện T, K và Nguyễn Hoàng Vũ, sinh năm 1989, ở khu phố 3, phường Phú Hải, T phố Phan Thiết (Vũ là đối tượng nghiện ma túy) đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ trên nền nhà sau nơi T, K và Vũ đang ngồi 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy (gồm 01 chai nhựa màu trắng, có gắn 01 ống hút màu đen, 01 ống thủy tinh uốn cong), 01 đèn khò, 01 bình ga mini, 01 kéo bằng kim loại, dài 14cm. K tự nguyện lấy từ túi quần sau bên trái của mình ra 01 gói nylon không màu, kích thước (7,5 x 10)cm, bên trong có 10 gói nylon không màu, được hàn kín, có kích thước lần lượt: 04 gói kích thước khoảng (1,3 x 3,3)cm, 04 gói kích thước khoảng (01 x 2,5)cm, 01 gói kích thước khoảng (1,6 x 02)cm, 01 gói kích thước khoảng (01 x 2,5)cm, tất cả các gói này bên trong đều có chứa chất tinh thể màu trắng cùng số tiền 560.000đ là tiền T và K bán ma túy có được

giao nộp. Cùng lúc này, Võ Huỳnh Đ, sinh năm 1996, ở khu phố 8, phường Đ và Nguyễn Thanh T, sinh năm 1990, ở khu phố 5, phường H, cùng T phó Phan Thiết đến nhà T và K mục đích để sử dụng ma túy nên Công an huyện Hàm Thuận Bắc và Công an xã Hàm Hiệp đưa tất cả về làm việc.

Quá trình điều tra xác định, ngoài lần bán ma túy cho P như trên, T và K còn bán trái phép chất ma túy 03 lần khác cho các con nghiện Võ Huỳnh Đ và Đỗ Văn P. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 15 giờ ngày 16/8/2020, Đức đến nhà T để mua ma túy sử dụng, khi gặp T, Đ nói: “Làm cho em cái một trăm rưỡi”, nghĩa là nói T bán cho Đ một tép ma túy đá giá 150.000đ, T lấy từ túi quần ra một tép ma túy đá đưa cho Đ, Đ đưa cho T 150.000đ. Sau đó, Đ lấy tép ma túy này sử dụng cùng T.

Lần thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 16/8/2020, P đến cửa trước nhà T và K để mua ma túy, đến nơi thì P kêu cửa, K từ nhà sau đi ra, do đóng cửa nên P nói với K “Làm cho cái hai”, nghĩa là P muốn mua một tép ma túy đá giá 200.000đ. Do quen biết P từ trước nên K quay vào, lấy từ T một tép ma túy đá giá 200.000đ rồi cầm ra trước nhà, đưa qua lỗ kính bị vỡ trên cánh cửa cho P, P đưa cho K 200.000đ rồi cầm ma túy đi về sử dụng một mình.

Lần thứ ba: Khoảng 14 giờ ngày 17/8/2020, Đức tiếp tục đến nhà T để mua ma túy sử dụng, khi gặp T, Đ nói: “Làm cho em miếng”, nghĩa là nói T bán cho Đ một tép ma túy đá, T lấy từ túi quần ra một tép ma túy đá đưa cho Đ, Đ đưa cho T 150.000đ. Sau đó, Đ lấy tép ma túy này sử dụng cùng T.

Kết luận giám định số 922/KLGD-PC09 ngày 24/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Mẫu M gửi giám định có khối lượng là 1,6264 gam; là Methamphetamine.

Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định: Gói nylon như mô tả tại mục II.1 và 1,5834 gam mẫu M được niêm phong trong phong bì số 922, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

Kết luận giám định số 923/KLGD-PC09 ngày 24/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận:

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,1363 gam; là Methamphetamine.

Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định: Gói nylon như mô tả tại mục II và 0,0784 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 923, có chữ ký

của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

* Thu giữ của Trần Đình T và Võ Thị K:

- 01 gói nylon không màu, kích thước (7,5 x 10)cm bên trong có 10 gói nylon không màu, được hàn kín, có kích thước lần lượt: 04 gói kích thước khoảng (1,3 x 3,3)cm, 04 gói kích thước khoảng (01 x 2,5)cm, 01 gói kích thước khoảng (1,6 x 02)cm, 01 gói kích thước khoảng (01 x 2,5)cm, tất cả các gói này bên trong đều có chứa chất tinh thể màu trắng (đã được cắt lấy mẫu) và 1,5834 gam mẫu M được niêm phong trong phong bì số 922, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy (01 chai nhựa màu trắng, có gắn 01 ống hút màu đen, 01 ống thủy tinh uốn cong).

- 01 đèn khò; 01 bình ga mini; 01 kéo bằng kim loại dài 14cm.

- Số tiền: 560.000đ là tiền T và K bán ma túy có được.

- Số tiền: 140.000đ là tiền Võ Thị K tự nguyện giao nộp ngày 27/11/2020 (tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy trái phép của Võ Thị K và Trần Đình T).

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Huawei màn hình cảm ứng, mặt trước bị vỡ cạnh dưới, có gắn sim số 0869.805.038, số imei: 861243044891582.

* Thu giữ của Đỗ Văn P:

- 01 gói nylon không màu, được hàn kín kích thước (1,2 x 2,7)cm, bên trong có chất tinh thể màu trắng (đã được cắt lấy mẫu) và 0,0784 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 923, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

- Số tiền: 300.000đ là tiền mua ma túy đá còn dư mà Võ Thị K thối lại cho Đỗ Văn P.

Toàn bộ số vật chứng trên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã ra Quyết định chuyển vật chứng, chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc bảo quản, chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 25/CT – VKSHTB ngày 26/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc truy tố Trần Đình T và Võ Thị K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; Đỗ Văn P, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các bị cáo Trần Đình T, Võ Thị K và Đỗ Văn P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự. Phạt Trần Đình T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Áp dụng: Điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự. Phạt Võ Thị K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Phạt Đỗ Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 và Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói nylon không màu, kích thước (7,5 x 10)cm bên trong có 10 gói nylon không màu, được hàn kín, có kích thước lần lượt: 04 gói kích thước khoảng (1,3 x 3,3)cm, 04 gói kích thước khoảng (01 x 2,5)cm, 01 gói kích thước khoảng (1,6 x 02)cm, 01 gói kích thước khoảng (01 x 2,5)cm, tất cả các gói này bên trong đều có chứa chất tinh thể màu trắng (đã được cắt lấy mẫu) và 1,5834 gam mẫu M được niêm phong trong phong bì số 922, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy (01 chai nhựa màu trắng, có găng 01 ống hút màu đen, 01 ống thủy tinh uốn cong).

- 01 đèn khò; 01 bình ga mini; 01 kéo bằng kim loại dài 14cm.

- 01 gói nylon không màu, được hàn kín kích thước (1,2 x 2,7)cm, bên trong có chất tinh thể màu trắng (đã được cắt lấy mẫu) và 0,0784 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 923, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Huawei màn hình cảm ứng, mặt trước bị vỡ cạnh dưới, có gắn sim số 0869.805.038, số imei: 861243044891582; Số tiền 560.000đ là tiền T và K bán ma túy có được, và số tiền 140.000đ là tiền Võ Thị K tự

nguyên giao nộp ngày 27/11/2020 (tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy trái phép của Võ Thị K và Trần Đình T) đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước

Riêng số tiền 300.000đ là tiền của P mua ma túy đá còn dư đề nghị trả lại cho P.

Tất cả các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Đình T, Võ Thị K và Đỗ Văn P khai nhận về hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại Tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc, các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ căn cứ pháp luật để khẳng định: Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 18/8/2020, Đỗ Văn P đến gặp và mua 01 tép ma túy đá với giá 200.000đ của Võ Thị K mục đích đem về để sử dụng, trên đường đi về nhà khi tới đoạn đường ĐT718, thuộc tổ 5, thôn Đại Thiện 1, xã Hàm Hiệp thì bị Công an huyện Hàm Thuận Bắc phối hợp với Công an xã Hàm Hiệp tiến hành kiểm tra, phát hiện, thu giữ số ma túy P mới mua được. Khối lượng ma túy qua giám định là 0,1363 gam Methamphetamine.

Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày 18/8/2020, Công an huyện Hàm Thuận Bắc và Công an xã Hàm Hiệp tiến hành kiểm tra, phát hiện Trần Đình T, Võ Thị K và Nguyễn Hoàng V đang sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của T và K ở thôn Đ, xã Hàm H, thu giữ của Trần Đình T và Võ Thị K 01 gói nylon không màu, kích thước (7,5 x 10)cm, bên trong có 10 gói nylon không màu, được hàn kín có chứa ma túy. Khối lượng ma túy qua giám định là 1,6264 gam là Methamphetamine (số ma túy này T và

K khai để sử dụng và bán lại cho các con nghiện khác khi có nhu cầu), đồng thời thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, 01 đèn khò; 01 bình ga mini; 01 kéo bằng kim loại dài 14cm và số tiền bán ma túy có được của T và K là 560.000đ.

Ngoài ra trong các ngày 16/8/2020 và 17/8/2020, Trần Đình T và Võ Thị K nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho Võ Huỳnh Đ, Đỗ Văn P tại nhà của T và K, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: khoảng 15 giờ ngày 16/8/2020, T bán cho Đức một tép ma túy đá giá 150.000đ. Sau đó, Đức lấy tép ma túy này sử dụng cùng T.

Lần thứ hai: khoảng 19 giờ ngày 16/8/2020, T và K bán cho P một tép ma túy đá giá 200.000đ.

Lần thứ ba: khoảng 14 giờ ngày 17/8/2020, T bán cho Đức một tép ma túy đá giá 150.000đ. Sau đó, Đức lấy tép ma túy này sử dụng cùng T.

Các bị cáo Trần Đình T và bị cáo Võ Thị K đã có hành vi mua bán ma túy nhiều lần có tổng khối lượng qua giám định 1,7627gam là Methamphetamine, đây là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Trần Đình T và bị cáo Võ Thị K đủ yếu tố cấu T tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của Đỗ Văn P đủ yếu tố cấu T tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo Trần Đình T, Võ Thị K và Đỗ Văn P là người đã trưởng T, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hại cho bản thân và cộng đồng vì ma túy là chất cấm được Nhà nước nghiêm cấm sử dụng, tàng trữ, mua bán, nếu vi phạm phải chịu sự trừng phạt của pháp luật, nhưng vì sự cám dỗ của đồng tiền và chất ma túy, để thỏa mãn cơn nghiện, đáp ứng nhu cầu của bản thân các bị cáo đã bất chấp tất cả, các bị cáo vẫn cố ý mua bán, cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo T và K là vợ chồng, khi có con nghiện đến mua thì có khi giao dịch trực tiếp với bị cáo T, có khi giao dịch trực tiếp với bị cáo K hoặc bị cáo T là người cất ma túy, lấy ma túy đưa cho

K giao cho con nghiện. Do đó, cả hai bị cáo là đồng phạm với nhau và phải cùng nhau chịu trách nhiệm hình sự về hành vi bán trái phép chất ma túy.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến cho cộng đồng, gây mất an ninh trị an tại địa phương, xâm hại đến sức khỏe, sự tồn vong của con người và là nguyên nhân của một số tội phạm khác. Do đó cần thiết phải xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với mức độ hành vi của các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử xét các bị cáo đã T khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo T và K đã tự nguyện giao nộp lại số tiền thu lợi bất chính, mặt khác bị cáo T và K là vợ chồng, có ba người con lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2019 là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[6] Đối với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp. Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình.

[7] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- 01 gói nylon không màu, kích thước (7,5 x 10)cm bên trong có 10 gói nylon không màu, được hàn kín, có kích thước lần lượt: 04 gói kích thước khoảng (1,3 x 3,3)cm, 04 gói kích thước khoảng (01 x 2,5)cm, 01 gói kích thước khoảng (1,6 x 02)cm, 01 gói kích thước khoảng (01 x 2,5)cm, tất cả các gói này bên trong đều có chứa chất tinh thể màu trắng (đã được cắt lấy mẫu) và 1,5834 gam mẫu M được niêm phong trong phong bì số 922, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy (01 chai nhựa màu trắng, có gắn 01 ống hút màu đen, 01 ống thủy tinh uốn cong).

- 01 đèn khò; 01 bình ga mini; 01 kéo bằng kim loại dài 14cm.

- 01 gói nylon không màu, được hàn kín kích thước (1,2 x 2,7)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (đã được cắt lấy mẫu) và 0,0784 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 923, có chữ ký của giám định viên Nguyễn

Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Huawei màn hình cảm ứng, mặt trước bị vỡ cạnh dưới, có gắn sim số 0869.805.038, số imei: 861243044891582 là điện thoại T liên hệ để mua bán ma túy; Số tiền 560.000đ là tiền T và K bán ma túy có được, và số tiền 140.000đ là tiền Võ Thị K tự nguyện giao nộp ngày 27/11/2020 (tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy trái phép của Võ Thị K và Trần Đình T) cần tịch thu sung quỹ nhà nước

Riêng số tiền 300.000đ là tiền của P mua ma túy đã còn dư, trả lại cho Đỗ Văn P.

Toàn bộ số tiền 1.000.000đ và các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/01/2021.

[8] Về những vấn đề khác:

Đối với người tên “Đ ”, nhà ở khu vực Văn Thánh 3, thuộc phường Phú Tài, T phố Phan Thiết là người bán ma túy cho Trần Đình T và Võ Thị K (Theo lời khai của T và K) hiện không xác định được nhân thân lai lịch của người có tên “Đông” này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Thuận Bắc tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Đối với Võ Huỳnh Đ là người có hành vi mua và sử dụng ma túy cùng Trần Đình T và Võ Thị K trong các ngày 16 và 17/8/2020, tuy nhiên không đủ căn cứ để xử lý về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy do số ma túy mà Đức mua đã sử dụng hết. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ vi phạm của Võ Huỳnh Đức cho Ủy ban nhân dân phường Đức Long, thuộc T phố Phan Thiết để quản lý, giáo dục theo quy định.

Đối với Nguyễn Hoàng V , sinh năm 1989, ở khu phố 3, phường Phú Hải, T phố Phan Thiết là người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng T và K vào ngày 18/8/2020 tại nhà của T. Hành vi của V đã bị Công an huyện Hàm Thuận Bắc ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Các bị cáo Trần Đình T, Võ Thị K và Đỗ Văn P mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự (Đối với Trần Đình T và Võ Thị K).

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự (Đối với Đỗ Văn P).

1. Tuyên bố:

Các bị cáo Trần Đình T và Võ Thị K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Đỗ Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Trần Đình T **07(Bảy) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/8/2020.

Xử phạt: Võ Thị K **07 (Bảy) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt: Đỗ Văn P **12(Mười hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng :

Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2, Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

*Tịch thu và tiêu hủy:

- 01 gói nylon không màu, kích thước (7,5 x 10)cm bên trong có 10 gói nylon không màu, được hàn kín, có kích thước lần lượt: 04 gói kích thước khoảng (1,3 x 3,3)cm, 04 gói kích thước khoảng (01 x 2,5)cm, 01 gói kích thước khoảng (1,6 x 02)cm, 01 gói kích thước khoảng (01 x 2,5)cm, tất cả các gói này bên trong đều có chứa chất tinh thể màu trắng (đã được cắt lấy mẫu) và 1,5834 gam mẫu M được niêm phong trong phong bì số 922, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy (01 chai nhựa màu trắng, có gắn 01 ống hút màu đen, 01 ống thủy tinh uốn cong).

- 01 đèn khò; 01 bình ga mini; 01 kéo bằng kim loại dài 14cm.

- 01 gói nylon không màu, được hàn kín kích thước (1,2 x 2,7)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (đã được cắt lấy mẫu) và 0,0784 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 923, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

*Tịch thu sung quỹ nhà nước:

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Huawei màn hình cảm ứng, mặt trước bị vỡ cạnh dưới, có gắn sim số 0869.805.038, số imei: 861243044891582; Số tiền 560.000đ là tiền T và K bán ma túy có được, và số tiền 140.000đ là tiền Võ Thị K tự nguyện giao nộp ngày 27/11/2020 (tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy trái phép của Võ Thị K và Trần Đình T).

Hoàn trả cho Đỗ Văn P số tiền 300.000đ (tiền P mua ma túy đã còn dư).

Toàn bộ số tiền 1.000.000đ và các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/01/2021.

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Đình T, Võ Thị K và Đỗ Văn P mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (13/4/2021).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện HTB;
- Công an huyện HTB;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Hàm Thuận Bắc;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Nguyễn Thị Bạch Tuyết